TOÀ ÁN NHÂN DÂNTP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 450/2023/QĐST- HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 15 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 531/2023/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Trần Huy C, sinh năm 1984

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1986

Cùng ĐKHKTT tại: Tổ 9, phường TT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Đều tạm trú tại: Tổ 10, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 54; 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/9/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Huy C và chị Nguyễn Thị A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Huy C và chị Nguyễn Thị A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có ba con chung là Trần Thị Thuỳ L, sinh ngày 13/7/2009; Trần Huy Quốc K, sinh ngày 21/04/2011 và Trần Bích P, sinh ngày 04/11/2017.

Khi ly hôn các bên thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba con chung là Trần Thị Thuỳ L, Trần

Huy Quốc K, và Trần Bích P, cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Trần Huy C tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000463 ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho anh Trần Huy C 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- UBND xã Tân Long, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân